

Bản án số: 16/2024/HNGĐ-ST
Ngày 04-3-2024
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Duy Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Ngọc Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 196/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2023, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Ngô Thị L; ĐKKHKT: Thôn 7, xã GB, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Thôn 2, ND, xã AH, huyện AD, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- **Bị đơn:** Anh Lương Đình N; nơi cư trú: Thôn 7, xã GB, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo chị Ngô Thị L trình bày:

1. Về quan hệ vợ chồng: Chị và anh Lương Đình N kết hôn với nhau tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã GB, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng từ ngày 13-9-2019. Quá trình chung sống của vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát. Bản thân chị đã cố gắng khắc phục mâu thuẫn nhưng không đạt kết quả. Từ đầu năm 2022 đến nay, chị và anh N đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh Lương Đình N.

2. Về con chung: Chị và anh Lương Đình N có 01 con chung là Lương Anh T, sinh ngày 06-7-2021. Khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con chị xin tự thỏa thuận với anh N, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị xin nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị đơn anh Lương Đình N đã được tòa án nhiều lần triệu tập để giải quyết đơn khởi kiện của chị Ngô Thị L nhưng đều vắng mặt, không có lý do, không có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lương Đình N.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn là chị Ngô Thị L có đơn khởi kiện về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con, anh Lương Đình N là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn cơ bản thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, bị đơn không đến tòa theo giấy triệu tập của Tòa án là chưa tuân thủ các điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Giải quyết chị Ngô Thị L được ly hôn anh Lương Đình N; về con chung: Giao cho chị Ngô Thị L được nuôi dưỡng con chung Lương Anh T đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; về cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không yêu cầu, nên đề nghị không xét; về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên đề nghị Tòa án không xét; chị L phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết tranh chấp thuộc Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của nguyên đơn chị Ngô Thị L, bị đơn anh Lương Đình N: Chị L, anh N vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 02, chị L vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh N vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hay trở ngại khách quan nên căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị L, anh N.

- Về yêu cầu của nguyên đơn chị Ngô Thị L:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị L kết hôn với anh Lương Đình N trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã GB, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng ngày 13-9-2019, căn cứ vào khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình, xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống trên cơ sở lời khai của đương sự, biên bản xác minh của Tòa án thấy: Trong thời gian chung sống chị L và anh N đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không thông cảm với nhau, vợ chồng đã sống ly thân nhau từ đầu năm 2022, không ai quan tâm đến ai. Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình, xác định mâu thuẫn của chị L, anh N đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị L đề nghị được ly hôn anh N là có căn cứ, phù hợp Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của chị L được ly hôn anh N.

[4] Về con chung: Chị Ngô Thị L và anh Lương Đình N có 01 con chung là Lương Anh T, sinh ngày 06-7-2021. Hiện còn nhỏ, đang ở với chị L được chị L nuôi dạy tốt, chị L có chỗ ở, thu nhập ổn định đảm bảo được điều kiện nuôi con, anh N không có ý kiến, đề nghị về việc nuôi dưỡng con chung. Nên căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của chị L về việc giao cháu Lương Anh T cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu, Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Chị Ngô Thị L phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 266; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào quy định tại các điều 19, 51, 53, 55, 57 và Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào quy định tại Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1- Chị Ngô Thị L được ly hôn anh Lương Đình N.

2- Về con chung: Giao con chung Lương Anh T, sinh ngày 06-7-2021 cho chị Ngô Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3- Về án phí: Chị Ngô Thị L phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0006749 ngày 17 tháng 11 năm 2023, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, chị L đã nộp đủ án phí.

4- Về quyền kháng cáo bản án:

Chị Ngô Thị L, anh Lương Đình N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

5- Về quyền yêu cầu thi hành: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án

dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục Thi hành án huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã GB;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Duy Việt